

Bản án số: **124/2020/HS-ST**

Ngày: 15/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân

Bà Phạm Thị Mai Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thơm, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2020/HSST ngày 18/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2020/QĐXXST-HS ngày 03/6/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1994 tại Ứng Hòa; HKTT và chỗ ở: Ngũ Luân, xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (Học vấn): Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị T; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/7/2013 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xử 20 tháng tù về tội : Cướp giật tài sản; 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc V phải chấp hành chung của 02 tội là 38 tháng tù tại Bản án số 168/ HSST. Ra trại 27/10/2015. (đã xóa án).

Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 12/3/2020. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

+ Anh Đào Văn C, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 2, ngách 22/322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (vắng mặt tại phiên tòa)

+ Anh Phạm Trung Đ, sinh năm 1994; Địa chỉ: Xóm 3, xã Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn V là đối tượng không có nghề nghiệp, bản thân nghiện chơi game online nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mục đích lấy tiền tiêu sài. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/3/2020 đến ngày 08/3/2020 V đã gây ra 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 04h ngày 02/3/2020, Nguyễn Văn V đi bộ từ quán giặt sinh viên ở đường Mỹ Đình vào trong khu vực ngõ 322 đường Mỹ Đình với mục đích xem có gì sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến số nhà 2 ngách 22/322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện nhà anh Đào Văn C (SN: 1989 – NKTT: Tiểu khu 5, thị trấn Mộc Châu, Sơn La) cửa nhà không đóng, trong nhà vệ sinh tầng 1 đóng cửa có người. V quan sát không thấy có ai nên đã đi vào nhà thấy có 01 chiếc túi xách tay màu nâu và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI trên giá để đồ sát tường. V dùng tay phải lấy chiếc điện thoại và tay trái cầm chiếc túi xách, sau đó đi về. Trên đường đi về V lục soát tài sản, phát hiện bên trong túi xách có 01 chiếc ví vải cầm tay có hình hoa văn thổ cẩm, trong ví có số tiền 1.300.000 đồng cùng 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Lê Thị H. Sau khi lấy được tài sản trên, V rút chiếc túi xách, ví vải cùng các giấy tờ trên vào thùng rác bên đường (hiện không xác định được), V mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI đưa cho anh Nguyễn Văn Q (là anh trai V) sử dụng, còn số tiền 1.300.000 đồng V tiêu sài hết.

Ngày 12/3/2020, anh Đào Văn C có đơn trình báo đến Công an phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Vụ thứ hai:

Cũng với thủ đoạn như trên, khoảng 04h ngày 08/3/2020, Nguyễn Văn V đến số nhà 19 ngách 76/322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ

Liên, Hà Nội phát hiện nhà anh Phạm Trung Đ (SN: 1994- NKTT: xóm 3, xã Hương Liên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh) cửa xếp không đóng kín (còn mở hé), V đã lén vào bên trong nhà lên gác xếp thấy có anh Phạm Trung Đ đang nằm ngủ, phía dưới chân có để 01 chiếc điện thoại nhãn di động hiệu SamSung A7 màu đen đang cắm sạc, cách đó khoảng 20cm để chiếc ví da. V dùng tay trái lấy điện thoại, tay phải lấy chiếc ví rồi đi xuống dưới tầng 1 lục soát chiếc ví thấy bên trong có 6.000.000 đồng cùng một số giấy tờ, V đã lấy tiền còn bỏ lại chiếc ví và số giấy tờ trên chiếc máy giặt rồi bỏ ra ngoài. Số tiền trên V đã tiêu sài hết 1.500.000 đồng, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A7 màu đen V giữ lại sử dụng.

Ngày 11/3/2020, anh Phạm Trung Đ có đơn trình báo đến Công an phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Ngày 12/3/2020, Nguyễn Văn V đến Công an phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 4.500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A7 màu đen, có mặt trước và mặt sau bị rạn, lắp sim số 0327839163;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu đen, có số sim 0974696055; IMEI 1: 8689380.30133773; IMEI 2: 8689380.30133781, MEID: 9900.1203.306687.

Tại bản kết luận số 254 ngày 03/4/2020, của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A7 màu đen, IMEI 356018070963667, màn hình và phần lưng có nhiều vết rạn nứt, trị giá: 1.200.000 đồng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI Redmi Note 5, màu đen, có IMEI 1: 8689380.30133773; IMEI 2: 8689380.30133781, đã qua sử dụng, hiện vẫn đang sử dụng, trị giá: 1.500.000 đồng;
- 02 sim điện thoại số 0327839163 và 0974696055, trị giá: 50.000 đồng;
- 01 túi xách dạng ba lô, màu nâu, kích thước 20 x 30cm. Không rõ chủng loại, mua từ đầu năm 2019: Không đủ cơ sở định giá tài sản;
- 01 ví thỏ cầm mua từ đầu năm 2019: Không đủ cơ sở định giá tài sản.

Ngày 19/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, ra Quyết định xử lý vật chứng số 68 bằng hình thức trao trả anh Đào Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI Redmi Note 5, màu đen, có IMEI 1: 8689380.30133773; IMEI 2: 8689380.30133781. Trả anh Phạm Trung Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A7 màu đen, IMEI 356018070963667 và số tiền 4.500.000 đồng.

Anh Đào Văn C và Phạm Trung Đ nhận lại tài sản và yêu cầu Nguyễn Văn V phải bồi thường cho anh C số tiền 1.300.000 đồng, anh Đ số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn Q (anh trai V) được V đưa cho chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI Redmi Note 5, màu đen để sử dụng, anh Q không biết đó là tài sản do V trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý.

Bản Cáo trạng số 140/QĐ-VKSNTL ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Không đề cập.

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V bồi thường cho anh Đào văn C số tiền là 1.300.000đ và anh Phạm Trung Đ số tiền 1.500.000đ

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 04h ngày 02/3/2020, tại số nhà 2 ngách 22/322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Văn V đã có hành vi trộm cắp số tiền 1.300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, trị giá: 1.500.000 đồng và 01 chiếc sim trị giá: 25.000 đồng của anh Đào Văn C. Tổng trị giá tài sản là 2.825.000 đồng.

Ngoài ra, cũng với thủ đoạn như trên, khoảng 04h ngày 08/3/2020, tại số nhà 19 ngách 76/322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn V có hành vi trộm cắp số tiền 6.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A7 màu đen, trị giá: 1.200.000 đồng và 01 chiếc sim trị giá: 25.000 đồng của anh Phạm Trung Đ. Tổng trị giá tài sản là 7.225.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn V trộm cắp là: 10.050.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/7/2013 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội xử 20 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” và 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt buộc V phải chấp hành chung của 02 tội là 38 tháng tù, tại Bản án số 168/HSST. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân, không chịu làm ăn lương thiện mà lợi dụng sơ hở về tài sản của người khác

để trộm cắp, nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình phạt, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, do vậy bị cáo được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì có đủ cơ sở áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là phù hợp và đảm bảo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: anh Đ và anh C đã nhận lại tài sản và đều không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đào Văn C số tiền là 1.300.000 đồng và anh Phạm Trung Đ số tiền là 1.500.000 đồng.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 136, 331, 333 và 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “***Trộm cắp tài sản***”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo V phải bồi thường cho anh Đào Văn C số tiền là 1.300.000 đồng và anh Phạm Trung Đ số tiền là 1.500.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại anh Đào Văn C và anh Phạm Trung Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Thị Kim Thanh